

Số: 34/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ chứng nhận kết hôn số 88/quyển số 01, ngày 29/10/2007 của UBND phường T, thành phố V, Phú Thọ.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 18/LHST ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu: Chị Phương Kiều H – sinh năm 1983

Anh Đặng Việt K – sinh năm 1981.

Cùng HKTT: Tổ 17, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phương Kiều H và anh Đặng Việt K kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29 tháng 10 năm 2007 tại UBND phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến khoảng tháng 01 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, không thể hàn gắn được. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị H và anh K xác nhận có 02 con chung là cháu Đặng Phương Tường L, sinh ngày 24/10/2012 và cháu Đặng Phương Quỳnh L sinh ngày

12/12/2015 anh chị thoả thuận mẹ nuôi 02 con, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Khắc đến khi con chung trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị H và anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phương Kiều H và anh Đặng Việt K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh K thỏa thuận chị H nuôi con Đặng Phương Tường L, sinh ngày 24/10/2012 và Đặng Phương Quỳnh L sinh ngày 12/12/2015, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh K cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và nợ chung: Chị H và anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0019142 ngày 04/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huê

